

Số: 479/2019/QĐST-HNGĐ

Nhà Bè, ngày 28 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 412/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Ông Triệu Minh Châu L.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Thị Thập, khu phố B, phường Bình Thuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

+ Bị đơn: Bà Nguyễn Phương H.

Địa chỉ: Chung cư Phú Hoàng Anh, ấp N, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

[1] Quan hệ hôn nhân của ông Triệu Minh Châu L và bà Nguyễn Phương H là hợp pháp, đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 83, Quyền số 01/2012 ngày 25 tháng 9 năm 2012 .

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Triệu Minh Châu L và bà Nguyễn Phương H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Triệu Gia P, sinh ngày 25

tháng 5 năm 2016. Sau khi ly hôn hai bên thống nhất giao trẻ Phú cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông L cấp dưỡng mỗi tháng 6.000.000 đồng, bắt đầu thực hiện từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi con thành niên, thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình: Ông Triệu Minh Châu L và bà Nguyễn Phương H mỗi bên phải nộp 75.000 đồng, ông L tự nguyện nộp thay bà H.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng, ông Triệu Minh Châu L có nghĩa vụ phải nộp.

Tổng số tiền án phí ông Triệu Minh Châu L là 300.000 đồng; được căn trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền số 0034392 ngày 27/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông Triệu Minh Châu L đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- UBND phường Bình Thuận, Quận 7;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Tính